

Số: 427/NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 03 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc ký kết các hợp đồng dịch vụ giữa
Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng với Công ty TNHH MTV Cảng
Hoàng Diệu là công ty con của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẮT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 29/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã
hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;

Xét tờ trình số 415/TT-LD&VT ngày 28/6/2023 của Giám đốc Công ty cổ phần
Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng về việc ký kết hợp đồng dịch vụ năm 2023 giữa Công
ty với Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu là công ty con của Công ty cổ phần Cảng
Hải Phòng;

Căn cứ Bản tổng hợp ý kiến tham gia của thành viên Hội đồng quản trị Công ty
cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng số 425/THYK-HĐQT ngày 30/6/2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng
(Công ty) chấp thuận việc ký kết Hợp đồng xếp dỡ, giao nhận, bảo quản hàng hóa
nhập/xuất qua Cảng Hoàng Diệu năm 2023 giữa Công ty và Công ty TNHH MTV Cảng
Hoàng Diệu là công ty con của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Điều 2. Hội đồng quản trị yêu cầu Giám đốc Công ty chỉ đạo rà soát kỹ các nội
dung quy định trong Hợp đồng, bảo đảm lợi ích kinh tế hợp pháp của Công ty cũng như
tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

Điều 3. Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn được qui định trong Điều lệ, các Quy chế của Công ty, pháp luật hiện hành
thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Điều hành;
- Lưu: TK Cty.



Nguyễn Văn Dũng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

Dự thảo 1 ngày 28.06.2023

HỢP ĐỒNG

**XẾP DỠ, GIAO NHẬN, BẢO QUẢN
HÀNG HOÁ NHẬP/XUẤT QUA CẢNG HOÀNG DIỆU**

Căn cứ Bộ luật Dân Sự, Luật doanh nghiệp, luật thương mại và các văn bản pháp luật hiện hành các lĩnh vực có liên quan khác của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên;

Hai bên gồm có:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CẢNG HOÀNG DIỆU

Đại diện Ông: **Trần Lưu Phương**

Chức vụ: **Giám đốc**

Tài khoản: 020.01.01.0468.468 Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam C/N Hải Phòng

Mã số thuế: **0201712790**

Trụ sở: Số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng

Điện thoại: 02253.836.011

Fax: 02253.552427

(Dưới đây gọi tắt là "**Cảng**")

CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DÁT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

Đại diện Ông: **Hoàng Đình Quang**

Chức vụ: **Giám Đốc**

Tài khoản: 119605798989 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Hải Phòng

Mã số thuế: **0201040588**

Trụ sở: Số 4 Lý Tự Trọng, phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Điện thoại: 02253.821956

Fax: 0225.3747073

(Dưới đây gọi tắt là "**Chủ hàng**")

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng với những điều khoản cụ thể sau:

Điều 1. Thỏa thuận chung

- Theo yêu cầu của Chủ hàng, Cảng nhận cung cấp các dịch vụ xếp dỡ, giao nhận kết toán hàng hoá với tàu, bảo quản hàng hoá và giao lại cho Chủ hàng (đối với hàng nhập) hoặc nhận hàng với Chủ hàng để giao lại cho tàu (đối với hàng xuất).
- Hàng hoá nếu có nhu cầu gửi vào kho bãi cảng, hai bên thoả thuận thời gian lưu kho bãi tối đa 30 ngày.
- Căn cứ kế hoạch tàu nhập/xuất trên cơ sở thông báo của chủ hàng, hai bên sẽ ký phụ lục hợp đồng cụ thể cho từng tàu đến cảng (nếu có thỏa thuận khác với nội dung trong hợp đồng này).
- Dự kiến kế hoạch sản lượng hàng nhập và xuất qua Cảng năm 2023 là: tấn thiết bị (khoảng m³) và một số mặt hàng khác.

Điều 2. Trách nhiệm của mỗi bên

A - Trách nhiệm của Chủ hàng:

- Hàng tháng thông báo kế hoạch hàng nhập/ xuất tháng sau và trước khi tàu làm hàng 24 giờ, đồng thời yêu cầu chủ tàu (Đại lý tàu) cấp cho Cảng những giấy tờ về tàu và hàng hoá sau:

- Thông số kỹ thuật tàu (Ship's particular)
- Lược khai hàng hoá (Cargo Manifest).
- Sơ đồ xếp hàng (Stowage Plan).

2. Khi đến Cảng nhận hàng hoặc xuất hàng, Chủ hàng phải tiến hành những công việc sau:
- Đối với hàng nhập: Xuất trình các giấy tờ để làm thủ tục nhận hàng, gồm:
 - + Lệnh giao hàng của chủ tàu/ đại lý tàu đối với hàng nhập khẩu, Phiếu vận chuyển của tàu đối với hàng nhập nội địa và Phiếu khai hàng xuất đối với hàng xuất.
 - + Hàng đi thẳng từ tàu xuống phương tiện phải có xác nhận đồng ý của Hải quan.
 - + Bản kê chi tiết hàng hoá
 - + Ủy quyền của cơ quan;
 - + Ủy quyền của đơn vị uỷ thác (nếu hàng nhận uỷ thác của đơn vị khác).
 - + Làm đầy đủ, kịp thời các thủ tục cần thiết trước khi lấy hàng.
 - + Đăng ký kế hoạch xếp dỡ với Cảng trước mỗi ca sản xuất.
 - Đối với hàng xuất: Cung cấp cho Cảng giấy khai hàng xuất và làm thủ tục cấp Lệnh giao hàng.
3. Chịu trách nhiệm mời cơ quan giám định món nước tàu tại cảng dỡ (đối với hàng sắt thép phế liệu rời chờ nguyên tàu) và sau khi tàu xong hàng 03 ngày cấp cho Cảng (Phòng Kinh doanh) biên bản giám định của Cơ quan giám định để làm cơ sở thanh toán cước.
4. Hàng hoá nhập/ xuất qua Cảng bao bì phải chắc chắn, ghi rõ kích cỡ, chủng loại, ký mã hiệu, kích thước, trọng lượng rõ ràng đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình xếp dỡ, giao nhận.
5. Chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của các thông tin gửi cho Cảng và bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan nếu xảy ra tổn thất thiệt hại gây ra bởi các thông tin không chính xác.
- Xếp hàng lên xe đúng tải trọng cho phép theo quy định của nhà nước.
6. Đối với hàng nhận thẳng từ tàu/sà lan xuống phương tiện và ngược lại từ phương tiện xuống tàu/ sà lan: Chủ hàng phải hoàn thành thủ tục, cung cấp đủ phương tiện nhận hàng ngay khi tàu cập cầu, nhận hàng liên tục theo ca sản xuất của Cảng đảm bảo định mức xếp dỡ giải phóng tàu mà Cảng đã ban hành. Chủ hàng không bố trí phương tiện vì lý do nào đó, không cấp đủ phương tiện lấy hàng theo định mức, nếu Cảng còn kho bãi sẽ chủ động đưa hàng vào kho bãi để giải phóng tàu. Trường hợp Cảng không còn kho bãi, Cảng sẽ đưa tàu ra neo chờ để đưa tàu khác vào làm hàng. Mọi chi phí phát sinh do chủ hàng chịu.
7. Hàng xuất nếu có nhu cầu đưa vào kho bãi Cảng, Chủ hàng phải thông báo trước để Cảng bố trí bãi chứa hàng phù hợp. Hàng hoá lưu kho, bãi quá thời hạn quy định mọi phát sinh tổn thất do để quá hạn hoặc các chi phí phát sinh Cảng phải dịch chuyển lô hàng trên trong quá trình khai thác (nếu có) để lấy chỗ xếp cho các lô hàng khác thì Chủ hàng phải chịu trách nhiệm.
8. Chịu trách nhiệm bồi thường cho Cảng về công nhân, phương tiện Cảng chờ đợi theo qui định hiện hành nếu do lỗi của Chủ hàng gây nên (có biên bản).
9. Cử đại diện có thẩm quyền tại Cảng để giải quyết những vướng mắc phát sinh trong sản xuất, đồng thời ký xác nhận chứng từ làm cơ sở thanh toán cước.
10. Chấp hành các qui định về trật tự, an ninh trong quá trình tiếp nhận hàng tại Cảng.
11. Thanh toán cho Cảng mọi khoản cước và các chi phí phát sinh khác (nếu có) theo quy định của hợp đồng này.
- B - Trách nhiệm của Cảng:**
1. Chuẩn bị đủ công nhân, phương tiện đảm bảo bốc xếp an toàn hàng hoá theo kế hoạch đăng ký của chủ hàng và định mức của Cảng.

2. Thay mặt chủ hàng mời cơ quan giám định theo yêu cầu của chủ hàng (nếu được uỷ quyền). Chi phí giám định chủ hàng có trách nhiệm thanh toán cho Cảng.
3. Khi giao hàng phải giao liên tục, dứt điểm từng lệnh giao hàng, từng vận đơn. Nếu do lỗi của Cảng không giao được hàng dẫn đến phương tiện của chủ hàng phải chờ đợi thì Cảng phải bồi thường chi phí đó cho Chủ hàng.
4. Trường hợp đặc biệt, hàng xếp dưới tàu đổ vỡ quá nhiều hoặc không có ký mã hiệu, hoặc bị lẫn loại, lẫn các vận đơn với nhau hoặc có nguy cơ tổn thất lớn Cảng sẽ thông báo cho chủ hàng kết hợp giải quyết, nếu Chủ hàng không có giải pháp để giải quyết phù hợp và kịp thời thì Cảng có quyền từ chối giao nhận hàng với tàu mà chỉ đảm nhiệm việc xếp dỡ. Cảng không chịu trách nhiệm về các chi phí phát sinh do tàu phải chờ để giải quyết những vấn đề trên.
5. Đối với hàng gửi kho bãi Cảng, Cảng có trách nhiệm bảo quản hàng hoá tại kho, bãi cho Chủ hàng. Trường hợp phát hiện hàng lưu ở kho, bãi Cảng có hiện tượng bị hư hỏng, Cảng phải báo ngay cho Chủ hàng đến giải quyết, đồng thời tiến hành những biện pháp cần thiết để ngăn chặn và hạn chế tổn thất. Chủ hàng phải chịu mọi chi phí phát sinh trả Cảng nếu không chứng minh được rằng những biện pháp do Cảng tiến hành là không cần thiết.
6. Bố trí công nhân, phương tiện xếp dỡ đảm bảo an toàn số lượng hàng hoá theo kế hoạch đã thống nhất, đảm bảo định mức xếp dỡ. Nếu do lỗi của Cảng gây nên làm cho phương tiện của Chủ hàng phải chờ đợi (có biên bản hợp lệ) thì Cảng phải bồi thường chi phí chờ đợi cho Chủ hàng theo quy định hiện hành.
7. Thiết lập các biên bản pháp lý với tàu và cung cấp kịp thời cho Chủ hàng Biên bản kết toán tàu (ROROC), Biên bản hàng đổ vỡ do tàu gây nên (COR) đối với hàng nhập và cung cấp Phoi giao hàng với tàu từng ca cho Chủ hàng (đối với hàng xuất).
8. Chịu trách nhiệm bồi thường về tổn thất hàng hoá cho Chủ hàng nếu do lỗi của Cảng gây ra trong quá trình xếp dỡ, giao nhận và bảo quản.
9. Cử cán bộ chỉ đạo cùng với Chủ hàng giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình làm hàng, đồng thời ký xác nhận chứng từ làm cơ sở thanh toán cước.

Điều 3. Nguyên tắc giao nhận

Áp dụng Quyết định 2106/QĐ-GTVT ngày 23/08/1997 của Bộ Giao thông Vận tải: "Nhận bằng phương thức nào thì giao bằng phương thức ấy", cụ thể:

1. Đối với hàng nhập:

- Hàng sắt thép thông thường: Nhận hàng nguyên kiện, bó, thanh, cuộn, tấm ... thì giao nguyên kiện, bó, thanh, cuộn, tấm... Trọng lượng theo trọng lượng ghi trên mác của kiện, bó, thanh, cuộn... (nếu có) hoặc tính theo trọng lượng bình quân ghi trên Lược khai hàng hoá. Trường hợp hàng vỡ không đếm được thì giao nhận theo mã rời hoặc qua cân cảng.

- Hàng sắt thép phế liệu rời nhập chở nguyên tàu, giao nhận theo trọng lượng ghi trong biên bản giám định mớn nước của cơ quan giám định hoặc Lược khai hàng hoá (nếu không giám định mớn nước). Trường hợp hàng chở kết hợp mà Chủ hàng không tổ chức giám định mớn nước tàu thì căn cứ vào trọng lượng ghi trên Lược khai hàng hoá (Cargo Manifest) để giao cho Chủ hàng. Quá trình giao nhận nếu có chênh lệch về trọng lượng do phương thức giao nhận không thống nhất thì trách nhiệm không thuộc về Cảng.

- Hàng thiết bị: Nhận nguyên kiện, hòm, thùng... giao nguyên kiện, hòm, thùng... Hàng đổ vỡ kiểm đếm theo chi tiết. Trọng lượng theo trọng lượng ghi trên mác của kiện, hòm, thùng hàng... hoặc theo lược khai hàng hoá. Hàng đổ vỡ giao theo chi tiết.

- Trường hợp hàng xếp dưới tàu đồ vỡ quá nhiều hoặc không có ký mã hiệu, hoặc bị lẫn loại, lẫn các vận đơn với nhau hoặc có nguy cơ tổn thất lớn Cảng sẽ thông báo cho chủ hàng kết hợp giải quyết, nếu Chủ hàng không có giải pháp để giải quyết phù hợp và kịp thời thì Cảng có quyền từ chối giao nhận hàng với tàu mà chỉ đảm nhiệm việc xếp dỡ. Chủ hàng sẽ trực tiếp nhận hàng với tàu và rút thẳng về kho bãi của mình. Cảng không chịu trách nhiệm về các chi phí phát sinh do tàu phải chờ để giải quyết những vấn đề trên.

2. Đối với hàng xuất:

- Hàng sắt thép: Nhận hàng nguyên kiện, bó, thanh, cuộn, tấm... thì giao nguyên kiện, bó, thanh, cuộn, tấm... Trọng lượng theo trọng lượng trên Giấy khai hàng xuất hoặc Phiếu cân hàng của Cảng đối với hàng không có trọng lượng cụ thể trên giấy khai hàng xuất.

- Hàng thiết bị, bách hoá: Nhận nguyên kiện, hòm, thùng... giao nguyên kiện, hòm, thùng... hàng đồ vỡ kiểm đếm theo chi tiết. Trọng lượng theo trọng lượng trên Giấy khai hàng xuất. Trường hợp hàng hoá không có mác mã, không rõ trọng lượng, kích thước hoặc khi có nghi ngờ về trọng lượng, kích thước kê khai sai lệch với thực tế thì Cảng yêu cầu Chủ hàng cân hoặc đo lại hàng để xác định kích thước và trọng lượng trước khi xuất hàng xuống tàu để làm cơ sở giao nhận. Chủ hàng phải chịu chi phí cân, đo cho Cảng.

Điều 4. Bồi thường

Nguyên tắc và thủ tục bồi thường hàng hoá áp dụng Quyết định 2106/QĐ-GTVT ngày 23/08/1997 của Bộ giao thông vận tải. Giá trị bồi thường hàng căn cứ vào hoá đơn mua hàng nhập khẩu (invoice) đối với hàng nhập khẩu và hoá đơn bán hàng đối với hàng xuất.

Điều 5. Chứng từ, giá cước và nguyên tắc thanh toán

A - Chứng từ thanh toán:

1. Đối với hàng nhập: Căn cứ vào Biên bản giám định món nước tàu tại cảng dỡ hàng của cơ quan giám định (nếu hàng rời chờ nguyên tàu) hoặc Lược khai hàng hoá (nếu hàng rời chờ kết hợp), Lệnh giao nhận hàng, Phiếu xác nhận các tác nghiệp tính cước của Cảng và bản chi tiết hàng hoá làm cơ sở để thanh toán cước xếp dỡ, cước giao nhận, lưu kho bãi và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

2. Đối với hàng xuất: Căn cứ vào Lệnh giao nhận hàng trên cơ sở Giấy khai hàng xuất của Chủ hàng và khối lượng hàng thực xuất xuống tàu, đối với hàng rời căn cứ vào Biên bản giám định món nước của cơ quan giám định; Phiếu xác nhận các tác nghiệp tính cước của Cảng làm cơ sở thanh toán cước xếp dỡ, cước giao nhận, lưu kho bãi hàng hoá.

3. Đối với hàng qua cân cảng (Chủ hàng có yêu cầu): Căn cứ vào Phiếu xác nhận khối lượng hàng qua cân của Cảng để thanh toán cước cân hàng.

4. Căn cứ vào biên bản hiện trường để thanh toán các chi phí phát sinh khác theo thực tế.

B - Giá cước:

1. Giá cước: Áp dụng Quyết định số 66/2023/QĐ-CHP ký ngày 16/12/2022 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng), chi tiết được đăng trên web: www.haiphongport.com.vn và các văn bản hiện hành liên quan khác.

2. Trọng lượng tính cước:

- Đối với hàng sắt thép, thiết bị, bách hoá: Trọng lượng tính cước là trọng lượng hàng hoá kể cả bao bì (Gross weight) đã ghi trong Lược khai hàng hoá (Cargo Manifest).

- Đối với hàng bao/bịch: hàng bao/bịch còn nguyên lạnh, trọng lượng tính cước là trọng lượng hàng hoá kể cả bao bì (Gross weight) đã ghi trong Lược khai hàng hoá (Cargo Manifest). Hàng rách vỡ trọng lượng tính cước theo thực tế qua cân giám định.

- Đối với hàng rời (trừ thức ăn gia súc): Trọng lượng tính cước là trọng lượng theo Biên bản giám định món nước tàu (nếu tàu hàng rời chở nguyên tàu) hoặc theo trọng lượng ghi trên Lược khai hàng hoá (nếu là tàu chở kết hợp).

3. Nhóm hàng tính cước: Căn cứ thông tin thể hiện trên Lệnh giao hàng, Cargo manifest, packing list. Việc thực tế hàng hóa khác với thông tin trên, Cảng sẽ căn cứ vào thực tế hàng hóa giao nhận để xếp nhóm, thông báo cho chủ hàng và tính cước theo thực tế.

4. Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có thay đổi về giá cước của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc của Cảng, Cảng sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Công ty. Hai bên sẽ căn cứ vào thông báo mới để thi hành.

C - Nguyên tắc thanh toán:

1. Trong vòng 06 ngày kể từ ngày nhận hóa đơn, Chủ hàng có nghĩa vụ thanh toán cho Cảng.

2. Nếu chủ hàng vi phạm nguyên tắc và thời hạn thanh toán cước (nếu có) thì Cảng có quyền cầm giữ một khối lượng hàng hoá thích hợp của chủ hàng để làm tín chấp cho số tiền mà chủ hàng nợ Cảng hoặc Cảng tạm ngừng cung cấp các dịch vụ cho các tàu tiếp theo (Cảng không phải thông báo trước cho chủ hàng) đồng thời chủ hàng phải chịu thêm tiền lãi suất chậm trả là 9%/năm và mọi hậu quả phát sinh chủ hàng phải chịu trách nhiệm.

3. Sau khi xong hàng 02 ngày làm việc đối với hàng đi thẳng hoặc 03 ngày làm việc đối với hàng vào kho bãi Cảng, Cảng gửi chứng từ, hoá đơn điện tử vào hòm email của Chủ hàng. Nếu thấy chứng từ, hoá đơn không hợp lệ cần chỉnh sửa thì có ý kiến phản hồi ngay với Cảng, trong vòng 02 ngày Chủ hàng không có ý kiến thì Cảng coi như hoá đơn đó hợp lệ.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực thực hiện từ ngày/...../2023 đến hết ngày 31/12/2023.

2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc thì hai bên cùng nhau bàn bạc, giải quyết. Nếu hai bên không thương lượng được thì tranh chấp sẽ đưa ra Toà án nhân dân Quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng để giải quyết theo quy định của pháp luật. Án phí khởi kiện sẽ do bên thua kiện chịu trách nhiệm thanh toán.

3. Sau khi Công ty thanh toán hết nợ của năm ký hợp đồng và không có khiếu nại gì thì hợp đồng mặc nhiên thanh lý.

4. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị ngang nhau.

ĐẠI DIỆN CHỦ HÀNG

ĐẠI DIỆN CẢNG HOÀNG DIỆU

